TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HOÀNG MAI** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2025/HS - ST
Ngày: 18/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Duy Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Biên – Chủ tịch Hội cựu chiến binh phường Mai Hùng.

Và bà Trần Thị Thảo – Hội Liên hiệp phụ nữ thị xã Hoàng Mai.

Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Duyên - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai tham gia phiên toà: Ông Văn Đức Châu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 4 năm 2025, tại điểm cầu chính Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An và điểm cầu thành phần Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 13/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2025/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: **Nguyễn Ngọc D**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 13/12/2006 (Khi phạm tội 17 tuổi 11 tháng 02 ngày); Tại thị xã H, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn A, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Họ tên cha: Nguyễn Ngọc T; Sinh năm 1974; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị D1, sinh năm 1985; Vợ con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/11/2024 đến 24/11/2024. Hiện nay đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Họ tên: **Hồ Như Đ**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 08/9/2006; Tại thị xã H, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn E, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Họ tên cha: Hồ Như L, sinh năm 1981; Họ tên mẹ: Lê Thị H, sinh năm 1985; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 22/9/2023, bị Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng tù về tội " Gây rối trật tự công cộng" theo bản án sơ thẩm số 49/2023/HSST. Ngày 20/9/2024, bị Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai xử phạt 16 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo bản án sơ thẩm số 50/2024/HSST, tổng hợp với bản án số 49 ngày 22/9/2023 là 31 tháng tù, bị cáo đã rút kháng cáo Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An đình chỉ xét xử phúc thẩm ngày 24/3/2025; Ngày 18/11/2024 bị cáo thực hiện hành vi bị truy tố về tội "Gây rối trật

tự công cộng" đang chuẩn bị xét xử; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/11/2024 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thị xã H; có mặt.

3. Họ tên: **Nguyễn Ngọc S**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 28/7/2006; Tại thị xã H, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn A, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Họ tên cha: Nguyễn Ngọc H1, sinh năm 1979; Họ tên mẹ: Hồ Thị L1, sinh năm 1985; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: ngày 19/02/2021, bị Công an thị xã H xử phạt hành chính " Cảnh cáo" về hành vi sử dụng các loại pháo mà không được phép; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/11/2024 đến ngày 24/11/2024; Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. Họ tên: **Nguyễn Văn T1**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 04/5/1991; tại: thị xã H, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở hiện nay: Khối T, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Họ tên cha: Nguyễn Văn C, sinh năm 1958; Họ tên mẹ: Hồ Thị H2, sinh năm 1959; Vợ: Nguyễn Thị H3, sinh năm 1990; Con: có 03 người, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/11/2024 đến ngày 24/11/2024. Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

5. Họ tên: **Hoàng Văn T2**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 16/01/1993; Tại thị xã H, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: thôn T, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Họ tên cha: Hoàng Văn T3, sinh năm 1957(Đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị P, Sinh năm: 1961; Vợ: Nguyễn Thị H4, sinh năm 2000; Con: Có 03 người, con lớn nhất sinh năm 2019, con nhỏ nhất sinh năm 2024; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/11/2024 đến ngày 24/11/2024. Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

6. Họ tên: **Nguyễn Trung B**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 18/02/2005; Tại thị xã H, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: khối T, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Họ tên cha: Nguyễn Trung H5, sinh năm 1975; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị T4, sinh năm 1979; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 18/3/2025 bị Toà án nhân dân thị xã Hoàng Mai xử phạt 04 (B1) tháng tù về tội " Gây rối trật tự công cộng"; Bị cáo hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

7. Họ tên: **Lê Vinh H6**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 22/01/1985; Tại thị xã H, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn T, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Họ tên cha: Lê Văn Đ1, sinh năm 1965; Họ tên mẹ: Trần Thị M (đã chết); Vợ: Trần Thị H7, sinh năm 1989; (Đã ly hôn); Con: 01 người, sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 15/01/2022, bị Công an thị xã H xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi " Đánh bạc trái phép", đã chấp hành xong, đã xóa tiền sự; Bị cáo hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

8. Họ tên: **Trịnh Đình Linh P1**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 20/4/2006; Tại thị xã H, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: khối Q, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Họ tên cha: Trịnh Đình T5, sinh năm 1979; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1981; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc D: Bà Phan Thị T6, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh N - chi nhánh S1, có mặt.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Nguyễn Ngọc D: Ông Nguyễn Ngọc T; Sinh năm 1974; vắng mặt.

Bà Nguyễn Thị D1, sinh năm 1985; có mặt.

Địa chỉ: Thôn A, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Người làm chứng: Chị Đỗ Thị H8, sinh năm 1989, vắng mặt.

Địa chỉ: Khối B, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Anh Đậu Sỹ T7, sinh năm 1987, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn N, xã T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Nguyễn Bá T8, sinh năm 1988, vắng mặt.

Địa chỉ: Khối T, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Anh Lê Thạc Đ2, sinh năm 2005, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn A, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Anh Lê Văn Q, sinh năm 2006, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn B, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 14/11/2024, Nguyễn Văn T1, Hoàng Văn T2, Lê Vinh H6 và Đậu Sỹ T7 (sinh năm 1987, trú tại thôn N, xã T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa) cùng nhau đi hát Karaoke tại phòng V quán K1, thuộc khối B, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An. Tất cả hát và uống bia đến khoảng 01 giờ ngày 15/11/2024 thì nghỉ và gọi nhân viên vào tính tiền. Lúc này, Nguyễn Ngọc D là nhân viên quán hát đi vào phòng kiểm tra đồ để tính tiền, quá trình kiểm tra đồ thì giữa Nguyễn Ngọc D với Lê Vinh H6 và Nguyễn Văn T1 xảy ra mâu thuẫn, lời qua tiếng lại với nhau. Lúc này, T1 dùng tay tháo khẩu trang đang treo trên mặt D thì D không cho và chửi lại, T1 lấy một chiếc cốc nhựa trên bàn trong phòng hát đánh một cái vào vùng đầu của D làm vỡ cốc nhưng không bị thương tích, tiếp đó T1 dùng tay ghì đầu của D xuống, H6 dùng tay tát vào mặt D một cái thì D vùng thoát rồi chạy ra khỏi phòng, H6 đuổi theo ra ngoài phòng hát dùng chân đá trúng vào vùng lưng D một cái và tiếp tục đuổi theo D. Thấy vậy, T2 đi theo H6 ra khỏi phòng hát. Khi D chạy đến khu vực bàn uống nước trước sảnh của quán thì gặp Hồ Như Đ đang ngồi uống nước ở bàn thì D bảo với Đ là bị khách ở phòng Vip3 đánh một cốc vào đầu. D đến bàn uống nước lấy một chiếc điếu cày bằng gỗ tre màu vàng, dài 57cm, đường kính 03cm cầm ở tay phải chạy lại chỗ H6 đứng đánh 02 phát trúng vào cánh tay trái của H6 thì chiếc điếu rơi xuống đất. T2 thấy H6 bị đánh nên lấy 01 chiếc búa đinh ở phòng khách đi lại dọa đánh thì D và Đ bỏ chạy ra bên ngoài quán. Trong lúc chạy, Đ lấy 01 chiếc ấm pha trà màu trắng ở bàn uống nước cầm ở tay, T2 cầm búa đinh cùng H6 đuổi theo D và Đ ra khu vực đường P trước cửa quán. Lúc này chị Đỗ Thị H8, sinh năm 1989, là chủ quán thấy vậy nên đi theo

phía sau và giằng lấy lại chiếc búa đinh mà T2 đang cầm. Sau đó T2 và H6 đi vào bên trong quán nói với T1 và T7 đang ngồi trong phòng hát về việc H6 bị D đánh vào cánh tay rất đau và chắc là gãy tay rồi, nên tất cả đi ra khỏi phòng hát. Lúc này, Nguyễn Ngọc D đi đến khu vực bờ chuối đối diện với quán K1 37 lấy 02 con dao tự chế bằng kim loại, một đầu có lưỡi sắc được gắn với ống tuýp, trong đó 01 dao dài 143cm, đường kính 03cm, lưỡi dao có kích thước (22x6)cm, dao còn lại có chiều dài 140cm, đường kính 03cm, lưỡi dao có kích thước (22x9)cm rồi chạy đến trước quán karaoke và đưa cho Hồ Như Đ 01 con dao, cả hai cầm dao ở tay lao vào trong quán để đánh H6 và T2 thì bị chị H8 chủ quán và Đậu Sỹ T7 cản lại nên D và Đ đi ra đứng trước cửa quán. Lúc này, Hoàng Văn T2 và Nguyễn Văn T1 cũng đi ra trước cửa quán, trên tay T1 cầm 01 chiếc nồi bằng kim loại định ném về phía D và Đ nhưng không ném mà bỏ xuống đất cạnh đó. Thấy D và Đ cầm dao ở tay nên chị H8 và chồng là anh Nguyễn Bá T8 (sinh năm 1989, trú tại khối B, phường Q, thị xã H) cùng anh T7 ngăn lại và lấy 02 con dao tự chế đưa đi cất dấu. Lúc này giữa D, Đ và T1 có thách thức, chửi nhau to tiếng một lúc thì Đ nhặt 01 hòn đá dưới đất ném về phía T1 nhưng không trúng rồi tiếp tục nhặt thêm 01 hòn đá cầm ở tay, cả hai chửi và thách thức đánh nhau thì Đ thả hòn đá cầm ở tay xuống đất. Một lúc sau, Nguyễn Ngọc D điều khiển xe mô tô đi về nhà nhằm mục đích tìm thanh K để quay lại đánh nhóm trong phòng hát Karaoke, còn Đ thì đứng cạnh khu vực gần quán. Lúc này, H6, T2, T1 và T7 lấy một số chiếc ghế nhựa ngồi trước quán để đón T9 về nhà, trong quá trình ngồi thì T1 nhặt 01 chiếc đũa màu trắng ở thềm quán K1 rồi dắt vào quần đang mặc để phòng có người khác đánh thì sử dụng đánh lại.

Về phía Nguyễn Ngọc D sau khi đi khỏi quán, đã gọi điện thoại cho Nguyễn Trung B thông báo cho B biết việc D bị một nhóm đi hát Karaoke đánh và bảo B về ngay quán K1 để đánh lại nhóm người đã đánh D. Thời điểm này B đang cùng với Nguyễn Ngọc S và Trịnh Đình Linh P1 ngồi chơi ở quán K1 thuộc khối T, phường Q, thị xã H. Sau khi biết D bị người khác đánh, B có ý định muốn về đánh lại nhóm người đã đánh D nhưng không dám ra tay, bởi vì B đang bị khởi tố, điều tra ở một vụ án Gây rối trật tự khác trước đó nên nói với S và P1 về việc D bị đánh, đồng thời rủ S và P1 về quán K1 để đánh lại nhóm đã đánh D thì S và P1 đồng ý. P1 điều khiển xe mô tô chở B và S đi đến quán K1. Khi đến quán thì thấy một số người đang đứng trước quán K1 nhưng không có D. P1 xuống xe đi lại hỏi *"Thằng mô đánh D"* thì nhóm của H6, T1 và T2 cầm ghế đứng dậy nói lại với P1 *"Thích răng, choa dân Đông hồi này, bây đập đi"*, P1 lúc này biết nhóm này là dân Đông Hồi có xích mích, đánh nhau với D. Chị H8 và anh T8 thấy vậy nên đến căn ngăn bảo với S, P1 và B đi nơi khác nhưng tất cả không đi mà đứng ở đó chờ D đến để hỏi xem tình hình thế nào. Lúc này, Hồ Như Đ thấy và biết S, P1 và B đến để hộ trợ đánh nhau nên nhặt 01 viên đá dưới đất rồi đi đến trước cửa quán chỉ tay về phía nhóm của H6 chửi nhằm mục đích thông báo cho S, P1, B biết đó là nhóm đã đánh D trước đó rồi thả viên đá xuống đất và đứng ở trước quán.

Riêng Nguyễn Ngọc D, trong quá trình về nhà lấy thanh Kiếm đã tiếp tục gọi điện thoại cho Lê Văn Q (sinh năm 2006, trú tại thôn B, xã Q, thị xã H) nói *"Tau đi làm ở quán có người cầm cốc đập vào đầu tau, mi ra quán đi có Đ ngoài quán rồi"* thì Q bảo *"Đợi tau tý"*, Q có rủ thêm Lê Thạc Đ2 (sinh năm 2005, trú tại thôn A, xã Q, thị xã H) cùng với Q đi đến quán K1 để xem thế nào thì Đ2 đồng ý. Cùng thời điểm này, Nguyễn Ngọc D đi đến nhà của Đ2 để mượn xe mô tô thì gặp Q, Đ2 và Nguyễn Bá H9 (sinh năm 2006, trú tại thôn A, xã Q, thị xã H) đang ở đó thì Đ2 hỏi D sự việc thế nào, D kể lại sự việc bị đánh, sau đó D mượn xe mô tô của H9 để đi, còn Đ2 và Q cũng đi

một xe mô tô đến quán K1 để xem sự việc như thế nào. Khi D đang đi thì nhớ thanh kiếm D cất ở nhà bếp phía sau quán K1 nên quay lại đi vòng ra phía sau quán rồi vào nhà bếp lấy 01 thanh kiếm bằng kim loại, vỏ kiếm bằng nhựa màu đen, lưỡi kiếm sắc, mũi nhọn dài 51cm, cán kiếm quấn dây dù màu đen dài 24cm, đường kính 3cm rồi đi ra phía trước cửa quán. Lúc này D thấy trước cửa quán tập trung đông người trong đó nhóm của H6 và nhóm bạn của D gọi đến đang chửi nhau thì D rút kiếm ra khỏi vỏ kiếm lao vào phía cửa quán để chém nhóm người đã đánh D trước đó, khi lao vào thì D thấy S đứng ở trên đường P và nhầm tưởng đó là nhóm đã đánh mình trước đó nên định đánh thì phát hiện đó là S nên dừng lại và tiếp tục lao vào đánh nhóm của H6, T1 và T2. Thấy vậy anh T7, anh D, Đ2 và Q và một số người can ngăn lại. Lúc này S dật thanh kiếm D cầm ở tay cất vào trong quần của S còn D vẫn cầm vỏ kiếm cả hai bên đứng thách thức, chửi nhau. Thời điểm này trên đường P có 01 chiếc xe ô tô tải đang dừng bốc hàng thì D đi lại chỗ ô tô nhặt 01 viên đá ném về phía nhóm T1, H6, T2 nhưng không trúng và được mọi người ngăn lại. Ngay lúc này, T1 lấy chiếc đũa cất dấu trong quần trước đó lao đến đâm một cái vào người D thì chiếc đũa bị gãy nên T1 vứt xuống đất, T1 tiếp tục rượt đuổi thì D bỏ chạy ra đường P còn S lao vào ôm T1 kéo ra thì bị T1 dùng tay đánh vào vùng mặt, đầu của S. Do bị T1 đánh nên S lấy thanh kiếm cất dấu trong quần trước đó ra dơ lên rồi lao vào để chém T1, khi đang lao vào được một đoạn thì được anh T7 và anh T8 ngăn cản kéo lùi lại. Tiếp đó D cầm vỏ kiếm lao vào đánh T1, còn P1 cũng lao vào dùng tay đấm T1 một cái, Đ nhặt 01 viến đá ném về phía T1 rồi tiếp tục nhặt thêm 01 viên đá để ném thì bị cản lại, hai bên tiếp tục thách thức, chửi nhau. Quá trình hai nhóm đánh nhau, Nguyễn Trung B có hành động đi lại xung quanh, hai tay chống vào hông và vén áo lên để kheo hình xăm của mình nhằm mục đích thị uy lực lượng làm cho nhóm của H6, T1 và T2 sợ, không dám đánh lại nhóm của D và B. Sau đó cả hai nhóm đứng lùi lại, nhóm của D đứng dàn ở trên đường P còn nhóm của H6, T2, T1 đứng trước cửa quán K1, hai bên tiếp tục thách thức, chửi nhau gây mất trật tự tại khu vực này. Lúc này, D lấy xe mô tô chở Đ đi ra hướng đường quốc lộ 1A, khi đi qua nhóm của T2, H6, T1 thì chỉ tay và chửi, thách thức thì T1 cầm 02 ghế nhựa ném vào xe của D đang chạy, thấy vậy Đ nhảy xuống xe cầm đá ném vào T1 nhưng không trúng và tiếp tục lấy 01 chiếc ghế nhựa lao vào để đánh T1 thì được mọi người can ngăn. Sau đó, nhóm của D rời đi và nhóm H6, T2, T1 và T7 cũng gọi xe Taxi đến, do H6 bị thương gãy tay nên đã đến Bệnh viện Đ3 ở phường Q sơ cứu, sau đó chuyển đến Bệnh viện H11, tỉnh Thanh Hóa điều trị đến ngày 18/11/2024 thì ra viện.

Ngày 10/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H ra quyết định trưng cầu giám định mức độ tổn hại sức khỏe của Lê Vinh H6. Tại bản kết luận giám định số 11/KLTTCT-TTPY ngày 14/01/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh N thể hiện: + *Các kết quả chính:*

- Chấn động não đã điều trị ổn định.

- Gãy 1/3 giữa xương trụ cẳng tay bên trái đã điều trị, không ảnh hưởng chức năng.

+ Kết luận:

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Lê Vinh H6 tại thời điểm giám định là: 09% (chín phần trăm. Trong đó:

+ Gãy 1/3 giữa xương trụ cẳng tay bên trái đã điều trị, không ảnh hưởng chức năng, có tỷ lệ là: 08% (tám phần trăm).

+ Chấn động não đã điều trị ổn định, có tỷ lệ là: 01% (một phần trăm).

Anh Lê Vinh H6 có đơn rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự về tội Cố ý gây thương tích. Vì vậy Toà án nhân dân thị xã Hoàng Mai đã đình chỉ vụ án Cố ý gây thương tích đối với bị cáo Nguyễn Ngọc D.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKSHM ngày 24/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An đã truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc D, Nguyễn Văn T1, Hoàng Văn T2, Hồ Như Đ và Nguyễn Ngọc S về tội "*Gây rối trật tự công cộng*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Lê Vinh H6, Trịnh Đình Linh P1, Nguyễn Trung B về tội "*Gây rối trật tự công cộng*" theo quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 318, điểm s, khoản 1, Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt Hồ Như Đ từ 24 đến 30 tháng tù. Tổng hợp với bản án số 50 ngày 20/9/2023 là 31 tháng tù. Tổng cộng bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án từ 55-61 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 30/11/2024.

Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 318, điểm b, s, khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt Nguyễn Ngọc D từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48-60 tháng tính từ ngày tuyên án.

Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 318, điểm s, khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt Nguyễn Văn T1, Hoàng Văn T2 và Nguyễn Ngọc S từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 48-60 tháng tính từ ngày tuyên án.

Căn cứ khoản 1, Điều 318, điểm s, khoản 1, Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt Nguyễn Trung B từ 05 đến 07 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Căn cứ khoản 1, Điều 318, điểm i, s, khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt Lê Vinh H6 18-24 tháng cải tạo không giam giữ. Không khấu trừ thu nhập trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Căn cứ khoản 1, Điều 318, điểm i, s, khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt Trịnh Đình L2 Phi 06-12 tháng cải tạo không giam giữ. Không khấu trừ thu nhập trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng gồm:

- 01 (một) điếu cày bằng tre màu vàng, kích thước (57x3)cm, bên trên có hoạ tiết hình con rồng màu đen, có gắn chân điếu bằng nhựa màu trắng cao 8cm, cách phần đầu hút 10cm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc búa dài 31cm, gồm cán búa bằng gỗ hình trụ tròn kích thước (28,5x3)cm, phía trên gắn đầu búa bằng kim loại màu xám hình không xác định, kích thước (10x2,5)cm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) thanh kiếm bằng kim loại màu trắng dài 75cm, cán kiếm được quấn bằng dây dù vải màu đen kích thước (24x3)cm, lưỡi kiếm dài 51cm, kích thước bản rộng nhất 3cm, một lưỡi sắc, đầu nhọn, bám dính bùn đất.

- 01 (một) viên đá hình thù không xác định, kích thước (7x4)cm.

- 03 (ba) ghế nhựa màu đỏ, nhãn hiệu Cocacola, có đặc điểm lần lượt là kích thước (65x50x30)cm, bị vỡ phía trên đỉnh phần tựa lưng, kích thước (8x2)cm; kích thước (65x50x30)cm, bị gãy phần nối tựa lưng và phần ngồi trên diện kích thước (35x25)cm; kích thước (65x50x30)cm, bị gãy chân trước bên trái trên diện kích thước (10x3)cm.

- 01 (một) cốc nhựa màu trắng bị vỡ, còn lại trên diện kích thước (12x10)cm và (6x10)cm, đáy cốc có đường kính 05cm, phía dưới cốc có quai cốc và phần vỡ kích thước (12x5)cm.

- 02 (hai) con dao tự chế gồm: 01 (một) con dao kích thước 143cm gồm phần phía trên là con dao màu xám, một lưỡi sắc, kích thước (25x6)cm, được gắn với ống tuýp màu xám bằng kim loại, kích thước 118cm, đường kính 3cm và 01 (một) con dao kích thước 140cm gồm phần phía trên là con dao màu xám trắng, một lưỡi sắc, kích thước (22x9)cm, phía dưới hàn với ống tuýp màu xám bằng kim loại, kích thước 118cm, đường kính 3cm.

- 01 (một) cái nồi bằng innox hình trụ tròn đường kính 21cm, cao 11cm, màu trắng xám, đáy nồi màu đen, có hai tay nắm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) ấm hình trụ tròn, đường kính 10cm, cao 10cm, màu trắng bên trong có chữ "The rose your love is pure", đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc đũa bằng gỗ màu trắng sữa bị gãy một đầu, kích thước (16x0,5)cm, đã qua sử dụng, được dán kín, niêm phong bằng giấy A4, phía trên có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong theo quy định. Tiến hành mở niêm phong để người liên quan xác nhận.

- 01 (một) chiếc áo dài tay màu trắng, nhãn hiệu Luis Vuiton, kích thước (65x50)cm phía sau trên chân áo có một dấu hằn giày dép bám dính bùn đất, kích thước (25x10)cm, được niêm phong trong 01 (một) túi ni lông màu trắng, buộc kín đầu, phía ngoài bọc giấy A4, phía trên có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và được quấn bằng băng dán theo quy định.

Tiếp tục lưu trữ tại hồ sơ các vật chứng gồm:

- 01 (một) phong bì thư bưu điện màu trắng, viền xanh đỏ, kích thước (18x11) cm, được dán kín ở các mép, trên mép dán niêm phong có hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an thị xã H, chữ ký của người tham gia niêm phong, bên trong có: 01 (một) thẻ nhớ nhãn hiệu Kingston CANVAS Select Plus, loại MicroSD, màu Đen, dung lượng 32GB, lưu trữ video trích xuất tại quán K1 37 ghi nhận nội dung vụ án do Đỗ Thị H8 giao nộp.

- 01 (một) phong bì thư bưu điện màu trắng, viền xanh đỏ, kích thước (18x11) cm, được dán kín ở các mép, trên mép dán niêm phong có hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an thị xã H, chữ ký của người tham gia niêm phong, bên trong có: 01 (một) thẻ nhớ nhãn hiệu MicroSD, màu Đen, dung lượng 2GB lưu trữ video trích xuất tại quán K1 37 ghi nhận nội dung vụ án.

- 01 (một) phong bì thư màu trắng đề tên Cơ quan CSĐT Công an thị xã H, kích thước (22x12) cm, được dán kín ở các mép, trên mép dán niêm phong có hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an thị xã H, chữ ký của người tham gia niêm phong, bên trong

có: 01 (một) thẻ nhớ nhãn hiệu MicroSD, màu Đen, dung lượng 2GB lưu trữ video trích xuất tại hệ thống camera do Công an xã Q quản lý ghi nhận nội dung vụ án.

Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, truy tố, người bị hại là Lê Vinh H6 yêu cầu bị cáo Nguyễn Ngọc D phải bồi thường cho H6 các khoản chi phí điều trị, tổn thất sức khỏe, tinh thần và công chăm sóc, mất thu nhập với tổng số tiền là: 28.000.000đ (Hai mươi tám triệu đồng), bị cáo Nguyễn Ngọc D đã bồi thường cho người bị hại 30.000.000đ. Bị hại đã rút đơn không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

Đối với thiệt hại của quán K1, đại diện chủ quán là chị Đỗ Thị H8 không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Đối với Đậu Sỹ T7, Nguyễn Bá T8, Đỗ Thị H8, Lê Thạc Đ2, Lê Văn Q có mặt tại thời điểm xảy ra vụ án tại khu vực quán K1 37 và đường P nhưng không có hành vi đánh nhau, giúp sức đánh nhau, gây rối trật tự công cộng mà có hành vi ngăn cản người khác đánh nhau, gây rối nên T7, T8, H8, Đ2, Q không phạm tội.

Đối với Lê Đăng Q1 không biết Nguyễn Ngọc D mượn xe máy đi về với mục đích lấy kiếm xuống để đánh nhau nên không phạm tội.

Ngoài ra, Đối với thương tích "*Chấn động não đã điều trị ổn định, có tỷ lệ là: 01% (một phần trăm)"* của Lê Vinh H6 theo Kết luận giám định số 11/KLTTCT-TTPY ngày 14/01/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh N, H6 trình bày do H6 bị ngã xe máy sau khi xảy ra vụ án, không liên quan vụ án hình sự trên.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc D là bà Phan Thị T6 trình bày: Bà đồng ý như cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc D về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, cần xem xét bị cáo khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, nhận thức pháp luật chưa đầy đủ, bị cáo không có tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho anh Lê Vinh H6, ủng hộ quỹ người nghèo xã Q quy định tại điểm b, s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng án treo mức nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thị xã H, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục và thời gian theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của các bị cáo; người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ, xét thấy phù hợp về thời gian, địa điểm mà các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng thời gian từ 01 giờ đến 02 giờ ngày 15/11/2024, tại khu vực quán K1 và đoạn đường P trước cửa quán K1 thuộc khối B, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An, sau khi hát Karaoke xong thì giữa Lê Vinh H6, Nguyễn Văn T1, Hoàng Văn T2 với Nguyễn Ngọc D xẩy ra mâu thuẫn, hai bên thách thức, chửi, đánh nhau. Nguyễn Ngọc D đã dùng hung khí là chiếc điếu cày bằng tre đánh 02 cái vào

cánh tay trái của Lê Vinh H6 gây thương tích 08% (Tám phần trăm). Sau đó, D gọi thêm Hồ Như Đ, Nguyễn Ngọc S, Nguyễn Trung B và Trịnh Đình Linh P1 và một số người khác đến khu vực trên, hai bên tiếp tục có hành vi thách thức, chửi bới, dùng hung khí như dao, kiếm, nồi đũa, đá, ghế nhựa rượt đuổi, la hét, ném và đánh nhau gây mất trật tự tại khu vực quán K1 và trên đường P, đây là khu vực đô thị có nhiều hộ dân sinh sống, buôn bán, kinh doanh và mật độ tham gia giao thông khá lớn. Qúa trình thực hiện hành vi, Nguyễn Ngọc D, Nguyễn Văn T1, Hoàng Văn T2, Hồ Như Đ, Nguyễn Ngọc S là những người dùng hung khí. Lê Vinh H6, Trịnh Đình Linh P1 không dùng hung khí. Nguyễn Trung B là người rủ rê, lôi kéo, cổ vũ về mặt tinh thần để cho D, Đ, S và P1 thực hiện hành vi phạm tội. Việc các bị cáo dùng hung khí để thực hiện hành vi phạm tội là ngoài ý thức của B. Hành vi của các bị cáo đã làm náo loạn khu vực dân cư tại đó, tạo tâm lý hoang mang, lo sợ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Hành vi của các bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Nguyễn Ngọc D, Nguyễn Văn T1, Hoàng Văn T2, Hồ Như Đ và Nguyễn Ngọc S về tội "*Gây rối trật tự công cộng*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự; Các bị cáo Lê Vinh H6, Trịnh Đình Linh P1, Nguyễn Trung B về tội "*Gây rối trật tự công cộng*" theo quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Anh Lê Vinh H6 có đơn rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự về tội Cố ý gây thương tích. Vì vậy Toà án nhân dân thị xã Hoàng Mai đã đình chỉ vụ án Cố ý gây thương tích đối với bị cáo Nguyễn Ngọc D.

[3] Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh, quy tắc sống xã hội chủ nghĩa, gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động bình thường của mọi người ở nơi công cộng; gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Các bị cáo Nguyễn Ngọc D, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Ngọc S, Hoàng Văn T2, Hồ Như Đ, Lê Vinh H6, Trịnh Đình Linh P1, Nguyễn Trung B không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo Lê Vinh H6 và Trịnh Đình Linh P1 phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Nguyễn Ngọc D tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho anh Lê Vinh H6; Bị cáo D ủng hộ Quỹ vì người nghèo năm 2025 có xác nhận của Mặt trận Tổ quốc xã Q. Bị cáo Nguyễn Ngọc S có bố là ông Nguyễn Ngọc H1 tham gia quân đội, có ông nội là Nguyễn Ngọc H10 tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Bị cáo Nguyễn Văn T1 có bố, mẹ là ông Nguyễn Văn C và bà Hồ Thị H2 tham gia bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ Quốc tế. Các bị cáo Nguyễn Văn T1, Nguyễn Ngọc S, Lê Vinh H6 và Hoàng Văn T2 có thành tích trong công tác từ thiện, ủng hộ quỹ vì người nghèo, xóa nhà dột nát, tạm bợ, bảo lụt và phòng chống dịch bệnh Covid-19 được Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường, xã nơi cư trú xác nhận. Vụ án đồng phạm giản đơn. Bị cáo Nguyễn Ngọc D giữ vai trò chính trong vụ án nên hình phạt cần cao hơn. Tuy nhiên bị cáo Nguyễn Ngọc D khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, được hưởng nguyên tắc người chưa thành niên phạm tội. Bị cáo có nhiều tình tiết

giảm nhẹ. Bị cáo có nhân thân tốt có nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết cách ly ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Bị cáo Hồ Như Đ có 02 nhân thân về tội gây rối trật tự công cộng nay tiếp tục phạm tội thể hiện tính coi thường pháp luật nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo. Bị cáo Nguyễn Trung B đã bị xét xử về tội gây rối trật tự công cộng ở một vụ án khác nên cần cách ly bị cáo một thời gian. Bị cáo Nguyễn Văn T1, Hoàng Văn T2, Nguyễn Ngọc S có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo để cải tạo giáo dục các bị cáo thành công dân tốt. Các bị cáo Lê Vinh H6, Trịnh Đình Linh P1 phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần phạt cải tạo không giam giữ, các bị cáo khó khăn nên không khấu trừ thu nhập. Do đó, xử phạt các bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng gồm:

- 01 (một) điếu cày bằng tre màu vàng, kích thước (57x3)cm, bên trên có hoạ tiết hình con rồng màu đen, có gắn chân điếu bằng nhựa màu trắng cao 8cm, cách phần đầu hút 10cm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc búa dài 31cm, gồm cán búa bằng gỗ hình trụ tròn kích thước (28,5x3)cm, phía trên gắn đầu búa bằng kim loại màu xám hình không xác định, kích thước (10x2,5)cm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) thanh kiếm bằng kim loại màu trắng dài 75cm, cán kiếm được quấn bằng dây dù vải màu đen kích thước (24x3)cm, lưỡi kiếm dài 51cm, kích thước bản rộng nhất 3cm, một lưỡi sắc, đầu nhọn, bám dính bùn đất.

- 01 (một) viên đá hình thù không xác định, kích thước (7x4)cm.

- 03 (ba) ghế nhựa màu đỏ, nhãn hiệu Cocacola, có đặc điểm lần lượt là kích thước (65x50x30)cm, bị vỡ phía trên đỉnh phần tựa lưng, kích thước (8x2)cm; kích thước (65x50x30)cm, bị gãy phần nối tựa lưng và phần ngồi trên diện kích thước (35x25)cm; kích thước (65x50x30)cm, bị gãy chân trước bên trái trên diện kích thước (10x3)cm.

- 01 (một) cốc nhựa màu trắng bị vỡ, còn lại trên diện kích thước (12x10)cm và (6x10)cm, đáy cốc có đường kính 05cm, phía dưới cốc có quai cốc và phần vỡ kích thước (12x5)cm.

- 02 (hai) con dao tự chế gồm: 01 (một) con dao kích thước 143cm gồm phần phía trên là con dao màu xám, một lưỡi sắc, kích thước (25x6)cm, được gắn với ống tuýp màu xám bằng kim loại, kích thước 118cm, đường kính 3cm và 01 (một) con dao kích thước 140cm gồm phần phía trên là con dao màu xám trắng, một lưỡi sắc, kích thước (22x9)cm, phía dưới hàn với ống tuýp màu xám bằng kim loại, kích thước 118cm, đường kính 3cm.

- 01 (một) cái nồi bằng innox hình trụ tròn đường kính 21cm, cao 11cm, màu trắng xám, đáy nồi màu đen, có hai tay nắm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) ấm hình trụ tròn, đường kính 10cm, cao 10cm, màu trắng bên trong có chữ "The rose your love is pure", đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc đũa bằng gỗ màu trắng sữa bị gãy một đầu, kích thước (16x0,5)cm, đã qua sử dụng, được dán kín, niêm phong bằng giấy A4, phía trên có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong theo quy định. Tiến hành mở niêm phong để người liên quan xác nhận.

- 01 (một) chiếc áo dài tay màu trắng, nhãn hiệu Luis Vuiton, kích thước (65x50)cm phía sau trên chân áo có một dấu hằn giày dép bám dính bùn đất, kích thước (25x10)cm, được niêm phong trong 01 (một) túi ni lông màu trắng, buộc kín đầu, phía ngoài bọc giấy A4, phía trên có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và được quấn bằng băng dán theo quy định.

Tiếp tục lưu trữ tại hồ sơ các vật chứng gồm:

- 01 (một) phong bì thư bưu điện màu trắng, viền xanh đỏ, kích thước (18x11) cm, được dán kín ở các mép, trên mép dán niêm phong có hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an thị xã H, chữ ký của người tham gia niêm phong, bên trong có: 01 (một) thẻ nhớ nhãn hiệu Kingston CANVAS Select Plus, loại MicroSD, màu Đen, dung lượng 32GB, lưu trữ video trích xuất tại quán K1 37 ghi nhận nội dung vụ án do Đỗ Thị H8 giao nộp.

- 01 (một) phong bì thư bưu điện màu trắng, viền xanh đỏ, kích thước (18x11) cm, được dán kín ở các mép, trên mép dán niêm phong có hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an thị xã H, chữ ký của người tham gia niêm phong, bên trong có: 01 (một) thẻ nhớ nhãn hiệu MicroSD, màu Đen, dung lượng 2GB lưu trữ video trích xuất tại quán K1 37 ghi nhận nội dung vụ án.

- 01 (một) phong bì thư màu trắng đề tên Cơ quan CSĐT Công an thị xã H, kích thước (22x12) cm, được dán kín ở các mép, trên mép dán niêm phong có hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an thị xã H, chữ ký của người tham gia niêm phong, bên trong có: 01 (một) thẻ nhớ nhãn hiệu MicroSD, màu Đen, dung lượng 2GB lưu trữ video trích xuất tại hệ thống camera do Công an xã Q quản lý ghi nhận nội dung vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, truy tố, người bị hại là Lê Vinh H6 yêu cầu bị cáo Nguyễn Ngọc D phải bồi thường cho H6 các khoản chi phí điều trị, tổn thất sức khỏe, tinh thần và công chăm sóc, mất thu nhập với tổng số tiền là: 28.000.000đ (Hai mươi tám triệu đồng), bị cáo Nguyễn Ngọc D đã bồi thường cho người bị hại 30.000.000đ. Bị hại đã rút đơn không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Đối với thiệt hại của quán K1, đại diện chủ quán là chị Đỗ Thị H8 không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

[7] Đối với Đậu Sỹ T7, Nguyễn Bá T8, Đỗ Thị H8, Lê Thạc Đ2, Lê Văn Q có mặt tại thời điểm xảy ra vụ án tại khu vực quán K1 37 và đường P nhưng không có hành vi đánh nhau, giúp sức đánh nhau, gây rối trật tự công cộng mà có hành vi ngăn cản người khác đánh nhau, gây rối nên T7, T8, H8, Đ2, Q không phạm tội.

Đối với Lê Đăng Q1 không biết Nguyễn Ngọc D mượn xe máy đi về với mục đích lấy kiếm xuống để đánh nhau nên không phạm tội.

Ngoài ra, Đối với thương tích "*Chấn động não đã điều trị ổn định, có tỷ lệ là: 01% (một phần trăm)"* của Lê Vinh H6 theo Kết luận giám định số 11/KLTTCT-TTPY ngày 14/01/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh N, H6 trình bày do H6 bị ngã xe máy sau khi xảy ra vụ án, không liên quan vụ án hình sự trên.

[8] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Ngọc D, Nguyễn Văn T1, Hoàng Văn T2, Hồ Như Đ và Nguyễn Ngọc S phạm tội "*Gây rối trật tự công cộng*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Lê Vinh H6, Trịnh Đình Linh P1, Nguyễn

Trung B phạm tội "*Gây rối trật tự công cộng*" theo quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

1. Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 318, điểm s, khoản 1, Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Hồ Như Đ 25 (Hai mươi lăm) tháng tù. Tổng hợp hình phạt của bản án số 50/2024/HS-ST, ngày 20/9/2024 là 31 tháng tù. Tổng cộng bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 56 (Năm mươi sáu) tháng tù. Nhưng được trừ thời gian tạm giữ tạm giam từ ngày 22/02/2024 đến ngày 21/4/2024 của bản án 50/2024/HS-ST, ngày 20/9/2024. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam 30/11/2024.

2. Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 318, điểm b, s, khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Ngọc D 27 (Hai mươi bảy) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 54 (Năm mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án.

3. Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 318, điểm s, khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn T1 25 (Hai mươi lăm) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 50 (Năm mươi) tháng tính từ ngày tuyên án.

4. Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 318, điểm s, khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Hoàng Văn T2 25 (Hai mươi lăm) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 50 (Năm mươi) tháng tính từ ngày tuyên án.

5. Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 318, điểm s, khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Ngọc S 25 (Hai mươi lăm) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 50 (Năm mươi) tháng tính từ ngày tuyên án.

6. Căn cứ khoản 1, Điều 318, điểm s, khoản 1, Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Trung B 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

7. Căn cứ khoản 1, Điều 318, điểm i, s, khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lê Vinh H6 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Không khấu trừ thu nhập của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

8. Căn cứ khoản 1, Điều 318, điểm i, s, khoản 1, Điều 51, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Trịnh Đình Linh P1 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Không khấu trừ thu nhập của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc D, Nguyễn Ngọc S cho UBND xã Q, thị xã H giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T1, Hoàng Văn T2 cho UBND xã Q, thị xã H giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình

phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Giao bị cáo Lê Vinh H6 cho UBND xã Q và giao bị cáo Trịnh Đình Linh P1 cho UBND phường Q giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian chấp hành cải tạo không giam giữ.

Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp xã nhận được quyết định thi hành án.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã H và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai ngày 24/02/2025 gồm:

- 01 (một) điếu cày bằng tre màu vàng, kích thước (57x3)cm, bên trên có hoạ tiết hình con rồng màu đen, có gắn chân điếu bằng nhựa màu trắng cao 8cm, cách phần đầu hút 10cm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc búa dài 31cm, gồm cán búa bằng gỗ hình trụ tròn kích thước (28,5x3)cm, phía trên gắn đầu búa bằng kim loại màu xám hình không xác định, kích thước (10x2,5)cm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) thanh kiếm bằng kim loại màu trắng dài 75cm, cán kiếm được quấn bằng dây dù vải màu đen kích thước (24x3)cm, lưỡi kiếm dài 51cm, kích thước bản rộng nhất 3cm, một lưỡi sắc, đầu nhọn, bám dính bùn đất.

- 01 (một) viên đá hình thù không xác định, kích thước (7x4)cm.

- 03 (ba) ghế nhựa màu đỏ, nhãn hiệu Cocacola, có đặc điểm lần lượt là kích thước (65x50x30)cm, bị vỡ phía trên đỉnh phần tựa lưng, kích thước (8x2)cm; kích thước (65x50x30)cm, bị gãy phần nối tựa lưng và phần ngồi trên diện kích thước (35x25)cm; kích thước (65x50x30)cm, bị gãy chân trước bên trái trên diện kích thước (10x3)cm.

- 01 (một) cốc nhựa màu trắng bị vỡ, còn lại trên diện kích thước (12x10)cm và (6x10)cm, đáy cốc có đường kính 05cm, phía dưới cốc có quai cốc và phần vỡ kích thước (12x5)cm.

- 02 (hai) con dao tự chế gồm: 01 (một) con dao kích thước 143cm gồm phần phía trên là con dao màu xám, một lưỡi sắc, kích thước (25x6)cm, được gắn với ống tuýp màu xám bằng kim loại, kích thước 118cm, đường kính 3cm và 01 (một) con dao kích thước 140cm gồm phần phía trên là con dao màu xám trắng, một lưỡi sắc, kích thước (22x9)cm, phía dưới hàn với ống tuýp màu xám bằng kim loại, kích thước 118cm, đường kính 3cm.

- 01 (một) cái nồi bằng innox hình trụ tròn đường kính 21cm, cao 11cm, màu trắng xám, đáy nồi màu đen, có hai tay nắm, đã qua sử dụng.

- 01 (một) ấm hình trụ tròn, đường kính 10cm, cao 10cm, màu trắng bên trong có chữ "The rose your love is pure", đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc đũa bằng gỗ màu trắng sữa bị gãy một đầu, kích thước (16x0,5)cm, đã qua sử dụng, được dán kín, niêm phong bằng giấy A4, phía trên có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong theo quy định. Tiến hành mở niêm phong để người liên quan xác nhận.

- 01 (một) chiếc áo dài tay màu trắng, nhãn hiệu Luis Vuiton, kích thước (65x50)cm phía sau trên chân áo có một dấu hằn giày dép bám dính bùn đất, kích thước

(25x10)cm, được niêm phong trong 01 (một) túi ni lông màu trắng, buộc kín đầu, phía ngoài bọc giấy A4, phía trên có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và được quấn bằng băng dán theo quy định.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc các bị cáo Nguyễn Ngọc D, Nguyễn Văn T1, Hoàng Văn T2, Hồ Như Đ, Nguyễn Ngọc S, Lê Vinh H6, Trịnh Đình Linh P1, Nguyễn Trung B mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- VKSND thị xã Hoàng Mai;
- Chi cục THADS thị xã Hoàng Mai;
- Sở Tư pháp;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn